

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày 20/11/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Như Long và ông Lê Đức Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1970. Nơi sinh: Xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 7/10. Con ông: Nguyễn Sỹ N. Sinh năm 1927. (Đã chết) và con bà: Trần Thị M. Sinh năm 1937. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: Xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị T. Sinh năm 1981. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Hiện cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Con: có 04 người con. Con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 04/9/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1981; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt).

2. Anh Phan Công M, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn L; sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt).

4. Ông Bùi Ngọc L; sinh năm: 1968; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà

Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt).

5. Anh Nguyễn Đình L; sinh năm: 1971; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Đức T; sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt).

7. Anh Nguyễn Xuân H; sinh năm: 1971; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt).

***Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Bảo K, sinh năm: 1992; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

2. Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1967; địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 10 phút ngày 28/8/2020, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38D1-151.82 đến khu vực đường tỉnh lộ 5 thuộc thôn Y, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, để ghi xổ số kiến thiết thay cho vợ là Nguyễn Thị T (chị T làm nhân viên bán vé xổ số cho Công ty xổ số kiến thiết Hà Tĩnh). Trong lúc ngồi ghi vé xổ số thì có nhiều người đến hỏi mua số đề, số lô, nên Nguyễn Văn L đồng ý bằng hình thức ghi số đề, số lô vào tờ vé xổ số (tích kê) đưa cho người chơi, đồng thời ghi lại vào bảng thống kê của mình để làm căn cứ trả tiền thắng, rồi thu tiền hưởng lợi. Nguyễn Văn L quy ước hình thức chơi, số tiền trúng thưởng, như sau: Người chơi tùy ý chọn mua số đề, số lô, số lô xiên, số ba càng và số tiền cược. Số trúng thưởng được căn cứ vào kết quả mở thưởng trong ngày của Công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc. Số đề trúng thưởng được xác định là 02 số cuối cùng của giải đặc biệt; số lô trúng thưởng là 02 số cuối của 27 dãy số trong 08 giải của kết quả xổ số kiến thiết. Số lô xiên 2 trúng thưởng là 02 cặp số, mỗi số là 02 số cuối cùng của 27 dãy số trong 08 giải của kết quả xổ số kiến thiết. Số lô xiên 3 trúng thưởng là 03 cặp số, mỗi số là 02 số cuối cùng của 27 dãy số trong 08 giải của kết quả xổ số kiến. Số ba càng trúng thưởng là 03 số cuối cùng của giải đặc biệt. Số đề trúng thưởng được tính theo tỷ lệ thắng thua 1/70 lần (10.000 đồng trúng thưởng 700.000 đồng), số lô trúng thưởng được tính theo tỷ lệ thắng thua 01/80 lần (01 điểm lô tương ứng với 23.000 đồng, trúng thưởng 80.000 đồng), số lô xiên 2 trúng thưởng theo tỷ lệ thắng thua 1/10 lần (10.000 đồng được 100.000 đồng), số lô xiên 3 trúng thưởng theo tỷ lệ thắng thua 1/40 (10.000 đồng trúng thưởng 400.000 đồng), số lô xiên 4 trúng thưởng theo tỷ lệ thắng thua 1/100 lần (10.000 đồng trúng thưởng 1.000.000 đồng); số ba càng trúng thưởng theo tỷ lệ thắng thua 1/350 lần (1.000 đồng trúng thưởng 350.000 đồng).

Nguyễn Văn L đã nhận số lô, số đề của nhiều người đến mua, cụ thể như sau:

- Số đề gồm: 71, 26, 62, 72, 27, 78, 79, 03, 01, 05, 07, 29, 33, 43, 44, 47, 49, 53, 59, 63, 64, 65, 66, 69, 73, 74, 75, 79, 77, 63, 66, 55, 75, 76, 77, 87, 67, 48, 11 mỗi số 10.000 đồng; 39, 78, 88, 70, 86, 04, 28, 79, 19 mỗi số 20.000 đồng; 32, 52 mỗi số

25.000 đồng; 00, 16, 26, 58 mỗi số 30.000 đồng; 11, 32 mỗi số 40.000 đồng; 60, 00, 97, 03, 08, 77, 88, 87, 48, 84 mỗi số 50.000 đồng; 72, 94 mỗi số 70.000 đồng; 25, 32, 50, 51, 53, 71, 72, 77, 279, 78, 79, 60, 98, 92, 30, 14, 12, 76, 85, 02, 76 mỗi số 100.000 đồng. Tổng số tiền người chơi mua số đề là 3.650.000 đồng. Số ba càng 915, 951, 645, 819, 158, 779, 901, 101, 566 mỗi số 10.000 đồng và số 279 là 100.000 đồng. Tổng số tiền người chơi mua số ba càng là 190.000 đồng.

- Số lô gồm: 76, 23, 52, 58, 79, 97, 09, 90, 55, 81, 24, 64, 05, 32, mỗi số 5 điểm với số tiền 1.610.000 đồng; số lô 60 với 40 điểm với số tiền 920.000 đồng; số lô 00 với 20 điểm với số tiền 460.000 đồng; số lô gồm: 19, 94, 70, 86, 43, 01, 25, 32, 50, 51, 53, 71, 72, 77, 78, 79, 60, 53, 48, 95, 52, 78, mỗi số 10 điểm với số tiền 5.060.000 đồng. Tổng số tiền người chơi mua số lô là 8.050.000 đồng.

- Số lô xiên gồm: Xiên 2: (69, 77) (29, 47) mỗi xiên 20.000 đồng, (79, 86) số tiền 50.000 đồng, (00, 60) số tiền 200.000 đồng; Xiên 3: (26, 32, 53), (78, 82, 98), mỗi xiên 30.000 đồng; Xiên 3 (81, 00, 60) số tiền 50.000 đồng; Xiên 4: (95, 08, 52, 28) số tiền 100.000 đồng, (09, 90, 79, 97) số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền người chơi mua số lô xiên là 700.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ 40 phút, Phan Công M (sinh 1990, trú tại thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh), đến mua của Nguyễn Văn L số đề 04 với số tiền 20.000 đồng, 10 điểm số lô 78 với số tiền 230.000 đồng, tổng số tiền mua số đề, số lô là 250.000 đồng, thì bị Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ từ Phan Công M 01 cuống vé xổ số có số seri 003941 phía trên có ghi: 78x10đ, 04x20.000đ; thu giữ từ Nguyễn Văn L 10.310.000 đồng; 01 cuốn sổ A4 màu xanh lá cây; 01 tập vé xổ số; 01 tập giấy ghi số vé lô tô, xổ số; 01 chiếc bút bi màu xanh nước biển; 01 bàn nhựa màu đỏ kích thước (24x65x50) cm; 01 ghế nhựa màu nâu nhạt; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 38D1-151.82; 01 panô xổ số kiến thiết.

Trong số đề, số lô mà Nguyễn Văn L nhận vào chiều ngày 28/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã xác định được 05 người đến mua số đề, số lô, số còn lại không xác định được danh tính, địa chỉ, cụ thể:

- Nguyễn Văn L (sinh năm 1975, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh) mua số đề 48, 85 mỗi số 50.000 đồng; số đề 58 số tiền 30.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 130.000 đồng. Trong đó, L đã nhận tích kê và trả cho Nguyễn Văn L 40.000 đồng, còn nợ 90.000 đồng.

- Nguyễn Đức T (sinh năm 1983, trú tại thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh) mua số lô xiên 4 (95, 08, 52, 28) với số tiền 100.000 đồng. T đã nhận tích kê nhưng chưa trả tiền cho Nguyễn Văn L.

- Bùi Ngọc L (sinh năm 1968, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh) mua số đề 11 với số tiền 40.000 đồng; số đề 16, 26 mỗi số 30.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 100.000 đồng. Bùi Ngọc L đã nhận tích kê nhưng chưa trả tiền cho Nguyễn Văn L.

- Nguyễn Đình L (sinh năm 1971, trú tại thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh) mua các số đề 25, 32, 50, 51, 53, 71, 72, 77, 92, 30, 14, 12, 76 mỗi số 100.000 đồng. Tổng số tiền mua đề là 1.300.000 đồng. Nguyễn Đình L đã nhận tích kê nhưng chưa trả tiền cho Nguyễn Văn L.

- Nguyễn Xuân H (sinh năm 1971, trú tại thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh) mua số đề 70, 86 mỗi số 20.000 đồng, số lô 70, 86 mỗi số 10 điểm với số tiền

460.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề, số lô là 500.000 đồng. Nguyễn Xuân H đã nhận tích kê nhưng cũng chưa trả tiền cho Nguyễn Văn L.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 45/CT – VKS-ĐT ngày 28/10/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65, khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 10.310.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc. (Thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn L);

- Truy thu, sung công Nhà nước số tiền 2.090.000 đồng tiền sử dụng đánh bạc những người liên quan, cụ thể: Nguyễn Văn L số tiền 90.000 đồng; Nguyễn Đức T số tiền 100.000 đồng; Bùi Ngọc L số tiền 100.000 đồng; Nguyễn Đình L số tiền 1.300.000 đồng và Nguyễn Xuân H 500.000 đồng.

- Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 38D1-151.82 cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị T;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh nước biển, 01 bàn nhựa màu đỏ kích thước (24x65x50) cm; 01 ghế nhựa màu nâu nhạt; 01 bảng panô xô số kiến thiết là những vật chứng liên quan đến vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng;

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 cuốn sổ A4 màu xanh lá cây (có 400 trang, trong đó có 109 trang có ghi chữ số), 01 tập vé xô số kiến thiết (gồm 34 tờ vé, từ số Series 0039347 đến 0039351), 01 tập giấy thống kê ghi số vé lô tô, xô số (gồm 6 tờ); 01 cuốn vé xô số có số seri 003941 phía trên có ghi con số: 78 x 10đ, 04 x 20.000đ.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 5; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ 10 phút đến 17 giờ 40 phút, ngày 28/8/2020, tại thôn Y, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn L lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức nhận số đề, số lô của những người liên quan Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức T, Bùi Ngọc L, Nguyễn Đình L, Nguyễn Xuân H, Phan Công M và một số người khác (không xác định được danh tính, địa chỉ), thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền Nguyễn Văn L đánh bạc là 12.400.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trật tự công cộng mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, xâm hại đến thuần phong mỹ tục, đời sống kinh tế, nếp sống văn hoá trong đời sống cộng đồng dân cư thể hiện sự coi thường pháp luật bị dư luận quần chúng nhân dân lên án.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo* quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần lên một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 3 Điều 321, Khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả tính răn đe giáo dục bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 10.310.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc.
(Thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn L);

- Truy thu, sung công Nhà nước số tiền 2.090.000 đồng tiền sử dụng đánh bạc những người liên quan, cụ thể: Nguyễn Văn L số tiền 90.000 đồng; Nguyễn Đức T số tiền 100.000 đồng; Bùi Ngọc L số tiền 100.000 đồng; Nguyễn Đình L số tiền 1.300.000 đồng và Nguyễn Xuân H 500.000 đồng.

- Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 38D1-151.82 cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị T;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh nước biển, 01 bàn nhựa màu đỏ kích thước (24x65x50) cm; 01 ghế nhựa màu nâu nhạt; 01 bảng panô xổ số kiến thiết là những vật chứng liên quan đến vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng;

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 cuốn sổ A4 màu xanh lá cây (có 400 trang, trong đó có 109 trang có ghi chữ số), 01 tập vé xổ số kiến thiết (gồm 34 tờ vé, từ số Series 0039347 đến 0039351), 01 tập giấy thông kê ghi số vé lô tô, xổ số (gồm 6 tờ); 01 cuống vé xổ số có số seri 003941 phía trên có ghi con số: 78 x 10đ, 04 x 20.000đ.

[7] Trong vụ án này, Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức T, Bùi Ngọc L, Nguyễn Đình L, Nguyễn Xuân H và Phan Công M có hành vi mua số đề, số lô với Nguyễn Văn L nhưng tang số dưới 5.000.000 đồng và hiện không có tiền án, tiền sự về tội phạm đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã xử lý hành chính theo quy định. Còn chị Nguyễn Thị T, quá trình Nguyễn Văn L thực hiện hành vi đánh bạc, chị T không biết và cũng không tham gia, nên không phải chịu trách nhiệm.

Đối với những người khác đến mua số đề, số lô nhưng Nguyễn Văn L không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, điều tra xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 65; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 5; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Bị cáo Nguyễn Văn L 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao Bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) đối với bị cáo Nguyễn Văn L để sung công Nhà nước.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công Nhà nước 10.310.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc (Thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn L);

- Truy thu, sung công Nhà nước số tiền 2.090.000 đồng tiền sử dụng đánh bạc từ những người liên quan, cụ thể: Nguyễn Văn L số tiền 90.000 đồng; Nguyễn Đức T số tiền 100.000 đồng; Bùi Ngọc L số tiền 100.000 đồng; Nguyễn Đình L số tiền 1.300.000 đồng và Nguyễn Xuân H 500.000 đồng.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 38D1-151.82;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh nước biển, 01 bàn nhựa màu đỏ kích thước (24x65x50) cm; 01 ghế nhựa màu nâu nhạt; 01 bảng panô xổ số kiến thiết;

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 cuốn sổ A4 màu xanh lá cây (có 400 trang, trong đó có 109 trang có ghi chữ số), 01 tập vé xổ số kiến thiết (gồm 34 tờ vé, từ số Series 0039347 đến 0039351), 01 tập giấy thông kê ghi số vé lô tô, xổ số (gồm 6 tờ); 01 cuống vé xổ số có số seri 003941 phía trên có ghi con số: 78 x 10đ, 04 x 20.000đ.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQ CSĐT Công an huyện Đức Thọ;
- CQ THAHS Công an huyện Đức Thọ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đức Thọ;

Thọ;

- Bị cáo, người liên quan;
- UBND xã Hòa Lạc;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Lê Việt Thắng

Lê Việt Thắng